

Số: /KH-STP

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

Cải thiện, nâng cao Chỉ số “Tính minh bạch” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2021 và giai đoạn 2021-2025

Ngày 26/7/2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 về Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Quảng Ngãi, giai đoạn 2021-2025. Theo đó, Sở Tư pháp được UBND tỉnh giao nhiệm vụ là cơ quan đầu mối thực hiện chỉ số “Tính minh bạch”.

Với mục tiêu bút phá mạnh mẽ về điểm số và thứ hạng PCI của tỉnh Quảng Ngãi, tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch và thuận lợi cho các doanh nghiệp, cải thiện, nâng cao chỉ số “Tính minh bạch” - một chỉ số thành phần của bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); trên cơ sở phối hợp và đề nghị của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số “Tính minh bạch” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2021 và giai đoạn 2021-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện đạt mục tiêu điểm số chỉ số “Tính minh bạch” của tỉnh Quảng Ngãi năm 2021 đạt từ 6,49 điểm trở lên và đến năm 2025 nằm trong top 10 của cả nước.

- Đề ra các giải pháp cụ thể để thực hiện từng chỉ số con và thời gian thực hiện cụ thể đối với từng giải pháp; đảm bảo hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Đảm bảo minh bạch các thông tin pháp lý, cơ chế chính sách, văn bản quản lý, chỉ đạo điều hành của tỉnh để cung cấp cho các doanh nghiệp, cá nhân, tổ chức trong quá trình tìm kiếm cơ hội đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Góp phần cùng các chỉ số khác phân đấu đưa tổng điểm PCI của tỉnh Quảng Ngãi đạt từ 66 điểm (có trọng số) trở lên và thứ hạng nằm trong top 10-20/63 tỉnh, thành phố; nằm trong nhóm địa phương có chất lượng điều hành “tốt”.

2. Yêu cầu

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, thái độ, trách nhiệm, tác phong trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh khi giao tiếp, ứng xử với người dân, doanh nghiệp và thực hiện nhiệm vụ nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp

tính nói chung, chỉ số “Tính minh bạch” nói riêng; góp phần đổi mới công tác chỉ đạo điều hành của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Các nhiệm vụ, giải pháp đề ra để thực hiện Kế hoạch phải mang tính khả thi và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; đảm bảo thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả từng chỉ số con của Chỉ số thành phần “Tính minh bạch”.

- Xác định cụ thể nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện các giải pháp của từng chỉ số con của Chỉ số “Tính minh bạch”.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các công việc cho người dân và doanh nghiệp; thực hiện nhiều mô hình hỗ trợ thực chất và hiệu quả, tránh hình thức.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tiếp cận tài liệu quy hoạch: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng chủ trì thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Công bố công khai trên Kênh hoặc Chương trình thời sự Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi (PTQ) nội dung tóm tắt về quy hoạch của tỉnh, danh mục dự án ưu tiên đầu tư trong thời kỳ quy hoạch	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sau khi quy hoạch được phê duyệt
b	Tổ chức các buổi triển lãm trưng bày các mô hình, hệ thống sơ đồ, bản đồ quy hoạch, hệ thống cơ sở dữ liệu về quy hoạch tỉnh			Trong quá trình lập quy hoạch và sau khi quy hoạch được phê duyệt
c	Tổ chức các Hội nghị, Hội thảo phổ biến nội dung các quy hoạch và kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh			
d	Ban hành văn bản đề nghị các địa phương, đơn vị tăng cường minh bạch thông tin, công khai các tài liệu về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh	Sở Xây dựng	Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2021
đ	Đăng tải đầy đủ, thường xuyên các thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên Cổng thông tin điện tử của Sở Xây dựng và Cổng thông tin điện tử quốc gia về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị (quyhoach.xaydung.gov.vn)			Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
e	Thực hiện thủ tục cung cấp thông tin quy hoạch trực tuyến cấp độ 4 cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu			
g	Công khai các tài liệu, văn bản pháp lý về quy hoạch liên quan đến ngành, địa phương trên Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh; Trang thông tin thành phần các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh	Sau khi quy hoạch được phê duyệt
g	Kịp thời công bố thông tin dữ liệu các quy hoạch về đô thị, nông thôn, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành của tỉnh sau khi được phê duyệt lên các phương tiện thông tin đại chúng; Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh; Trang thông tin thành phần các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố			
i	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường hướng dẫn, tuyên truyền người dân, tổ chức, doanh nghiệp khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu quy hoạch bằng nhiều hình thức khác nhau			Hàng năm

2. Tiếp cận tài liệu pháp lý: Sở Tư pháp chủ trì thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Cập nhật kịp thời và đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND tỉnh sau khi ban hành lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật để các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
b	Cập nhật kịp thời và đầy đủ các thông tin, văn bản quản lý điều hành được quy định tại Điều 14 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và khoản 5 Điều 7, khoản 1 Điều 8 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa lên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh; các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố để doanh nghiệp tiếp cận, theo dõi	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
c	Biên soạn, phát hành các tài liệu pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh cấp phát cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để doanh nghiệp tiếp cận, nắm bắt và tìm hiểu	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh	
d	Xử lý nghiêm người đứng đầu và công chức, viên chức của các cơ quan không cập nhật đầy đủ, kịp thời những thông tin được quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Mục II Kế hoạch này theo quy định của pháp luật		Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	

3. Các tài liệu về ngân sách đủ chi tiết để doanh nghiệp sử dụng cho hoạt động kinh doanh: Sở Tài chính chủ trì thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Thực hiện báo cáo, công khai ngân sách theo đúng biểu mẫu, thời gian quy định tại Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
b	Đăng tải trên Cổng công khai ngân sách nhà nước tại địa chỉ https://ckns.mof.gov.vn và tại Website Sở Tài chính tại địa chỉ: http://stc.quangngai.gov.vn như: Dự toán NSDP trình HĐND cấp tỉnh; Dự toán NSDP đã được HĐND quyết định; Tình hình thực hiện dự toán NSDP trong năm, quyết toán NSDP đã được HĐND phê chuẩn; Dự toán NSNN năm, Báo cáo NSNN dành cho công dân; Công khai chủ đầu tư, dự án chậm lập quyết toán dự án hoàn thành			
c	Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan tổng hợp các yêu cầu từ phía doanh nghiệp đối với các tài liệu ngân sách cần cung cấp trên cơ sở đó cung cấp đầy đủ các tài liệu này theo quy định của pháp luật		Sở Kế hoạch và Đầu tư	

4. Thông tin mời thầu được công khai: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
----	----------	------------------	-----------------	---------------------

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Tham mưu cho UBND tỉnh quán triệt cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh nghiêm túc thực hiện các quy định về đăng tải công khai các thông tin mời thầu lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2021
b	Thực hiện đăng tải công khai 100% các thông tin mời thầu (bao gồm thông tin về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, thông báo mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu) lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hàng năm
c	Xử lý nghiêm đối với các hành vi “chậm trễ” hoặc cố tình sai sót, sửa đổi nhiều lần (nếu có) trong quá trình công khai thông tin mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định của pháp luật		Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	
d	Xử lý triệt để tình trạng lợi ích nhóm trong đội ngũ cán bộ, công chức có chức vụ quyền hạn, “qua hệ đỡ đầu” trong các hoạt động đấu thầu, đầu tư, xây dựng gây bất bình đẳng, tạo môi trường đầu tư kinh doanh không lành mạnh trên địa bàn tỉnh		Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan	

5. Tỷ lệ doanh nghiệp nhận được thông tin, văn bản sau khi đề nghị cơ quan Nhà nước của tỉnh cung cấp: Các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Đảm bảo xử lý, cung cấp trên 80% vào năm 2021 và trên 90% vào năm 2025 các thông tin, văn bản (được phép công khai, cung cấp) cho doanh nghiệp khi nhận được đề nghị của các doanh nghiệp	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh	Hàng năm
b	Tăng cường trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan nhà nước của tỉnh để xử lý kịp thời, đầy đủ các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp			
c	Tăng cường công tác thanh, kiểm tra hoạt động của công chức, viên chức tại các bộ phận thường xuyên tiếp xúc với người dân,			

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt tình hình hướng dẫn, giải đáp, cung cấp thông tin pháp lý cho doanh nghiệp của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động đang thực thi nhiệm vụ và có hướng xử lý phù hợp			
d	Xử lý nghiêm người đứng đầu và công chức của cơ quan, đơn vị không thực hiện giải đáp, xử lý, cung cấp thông tin, văn bản (được phép công khai, cung cấp) cho doanh nghiệp khi nhận được đề nghị của các doanh nghiệp		Sở Nội vụ	
đ	Kiểm tra việc ban hành và công bố công khai quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin thuộc phạm vi trách nhiệm của các Sở, Ban ngành và UBND các huyện, thị xã thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	
e	Các cơ quan, đơn vị đã áp dụng điện tử hóa trong giải quyết công việc cho doanh nghiệp theo cấp độ 3-4 trong tất cả các khâu nghiệp vụ, khi nhận được đề nghị của doanh nghiệp, phải đảm bảo xử lý, cung cấp thông tin, văn bản cho doanh nghiệp đạt tỷ lệ 100% trong suốt giai đoạn 2021-2025.	Cục Hải quan tỉnh; Cục Thuế tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh		
g	Đổi mới và thực hiện đa dạng các hoạt động đối thoại giữa cơ quan nhà nước tỉnh với doanh nghiệp để nắm bắt và khắc phục tình trạng cơ quan nhà nước của tỉnh không cung cấp thông tin, văn bản khi nhận được đề nghị của doanh nghiệp	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	
i	Đảm bảo 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận, xử lý trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các đơn vị có liên quan	Hằng năm

6. Số ngày để nhận được thông tin, văn bản sau khi đã đề nghị cung cấp: Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện đa dạng các hình thức cung cấp thông tin, văn bản cho doanh nghiệp (bằng	Các sở, ban, ngành và UBND các	Hiệp Hội doanh nghiệp	Hằng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	văn bản, qua điện thoại, email, ứng dụng zalo...) đối với những thông tin, văn bản được phép công khai, cung cấp khi doanh nghiệp đề nghị	huyện, thị xã, thành phố	tỉnh	
b	Thực hiện thống nhất thời gian để các cơ quan nhà nước của tỉnh cung cấp thông tin, văn bản cho doanh nghiệp khi nhận được đề nghị của doanh nghiệp là dưới 3,5 ngày làm việc vào năm 2021 và dưới 03 ngày làm việc vào năm 2025.			
c	Các cơ quan, đơn vị đã áp dụng điện tử hóa trong giải quyết công việc cho doanh nghiệp theo cấp độ 3-4 trong tất cả các khâu nghiệp vụ, khi nhận được đề nghị của doanh nghiệp, phải đảm bảo thời gian xử lý, cung cấp thông tin, văn bản cho doanh nghiệp trong suốt giai đoạn 2021-2025 là dưới 2,5 ngày	Cục Hải quan tỉnh; Cục Thuế tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	

7. Cần có “mối quan hệ” để có được các tài liệu của tỉnh: Sở Tư pháp chủ trì thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Tuyên truyền, giới thiệu quy định của pháp luật liên quan đến quyền tiếp cận thông tin, văn bản quản lý, điều hành của doanh nghiệp theo quy định của Điều 14 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và các Điều 5, 6, 7, 8 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa để các doanh nghiệp tiếp cận, tìm hiểu; tránh tình trạng doanh nghiệp phải bỏ ra các chi phí không chính thức để có được các thông tin pháp lý, văn bản quản lý, chỉ đạo điều hành của chính quyền địa phương	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Hiệp Hội doanh nghiệp	Hằng năm
b	Nắm bắt và kịp thời phản ánh, báo cáo cơ quan, đơn vị có liên quan hoặc cơ quan cấp trên những trường hợp doanh nghiệp phải sử dụng “mối quan hệ” để có được các thông tin pháp lý; văn bản quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương để có hướng xử lý phù hợp	Hiệp Hội doanh nghiệp	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
c	Xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, gây cản trở, khó khăn, hạn chế quyền tiếp cận thông tin (bao gồm cả thông tin pháp lý, văn bản chỉ đạo điều hành của chính quyền địa phương) của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của Điều 34 Luật Tiếp cận thông tin năm 2016	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Nội vụ	
d	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng và hiệu quả của Công Thông tin điện tử UBND tỉnh, các trang thông tin thành phần của các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố; đảm bảo cung cấp công khai các tài liệu, văn bản quy lý điều hành của chính quyền tỉnh, nâng cao tinh thần, trách nhiệm, thái độ phục vụ, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong thực hiện công vụ, khắc phục tình trạng cần có “môi quan hệ” để có được các tài liệu của tỉnh, góp phần tăng hiệu quả tương tác giữa tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và cơ quan nhà nước của tỉnh.		Các cơ quan, đơn vị có liên quan	

8. “Thỏa thuận” khoản thuế phải nộp với cán bộ thuế là công việc quan trọng: Cục Thuế tỉnh chủ trì thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Tổ chức quán triệt, chấn chỉnh nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính trong thi hành công vụ cho toàn thể công chức ngành thuế, đặc biệt là khi thực hiện thanh tra, kiểm tra tại doanh nghiệp	Cục Thuế tỉnh	Sở Nội vụ	Hàng năm
b	Tăng cường đối thoại, trao đổi, tiếp xúc trực tiếp với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để kịp thời nắm bắt và xử lý đối với những tiêu cực của công chức ngành thuế trong quan hệ quản lý thuế		Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh	
c	Chỉ đạo kiểm tra nắm bắt thông tin từ phía doanh nghiệp sau mỗi kỳ thanh, kiểm tra về thái độ, phong cách làm việc của công chức Đoàn thanh tra, kiểm tra			
d	Tăng cường phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành trung ương; các cơ quan, đơn		Các sở, ban, ngành, UBND	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	vị trên địa bàn tỉnh để tìm giải pháp xử lý phù hợp đối với các vấn đề liên quan đến quá trình xử lý thuế của doanh nghiệp; đảm bảo áp dụng đúng quy định của pháp luật nhưng không cứng nhắc, tránh gây bức xúc cho doanh nghiệp		các huyện, thị xã, thành phố	
đ	Xử lý nghiêm những cán bộ, công chức ngành thuế có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện hoạt động quản lý, thu nộp thuế		Sở Nội vụ	

9. Dự liệu được việc thực thi của tỉnh đối với quy định pháp luật của Trung ương: Sở Tư pháp chủ trì thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Tiếp nhận, nắm bắt và hướng dẫn, xử lý kịp thời các vướng mắc pháp lý trong quá trình áp dụng chung về pháp luật cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh	Hằng năm
b	Tổng hợp, thống kê các vướng mắc pháp lý trong áp dụng chung về pháp luật thuộc các ngành, lĩnh vực để đánh giá kết quả việc thực thi quy định pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh.			
c	Thu thập thông tin, kết quả kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	
d	Thực hiện việc xem xét, đánh giá tác động tích cực, tác động tiêu cực của việc thi hành các quy định của pháp luật đối với đời sống kinh tế, xã hội theo quy định của khoản 2 Điều 1 Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật			
đ	Tham mưu UBND tỉnh đánh giá việc thực thi các quy định pháp luật của Trung ương trên địa bàn tỉnh.			

10. Hiệp Hội doanh nghiệp có vai trò quan trọng trong xây dựng chính sách, quy định của tỉnh: Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh chủ trì thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Tích cực tham gia đóng góp ý kiến đối với các cơ chế, chính sách của tỉnh có liên quan đến các doanh nghiệp (đạt trên 60% vào năm 2021 và đến năm 2025 đạt trên 70%).	Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
b	Thường xuyên gặp gỡ trao đổi và hình thành các kênh thông tin để tiếp nhận các phản ánh, ý kiến của các doanh nghiệp đối với các cơ chế, chính sách của tỉnh về phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.			
c	Phản ánh trung thực và kịp thời các đề xuất, kiến nghị của các doanh nghiệp đối với các cơ chế, chính sách của tỉnh đến các cơ quan nhà nước tỉnh để tháo gỡ và hoàn thiện chính sách, quy định của tỉnh			
d	Tích cực tham gia các chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước tỉnh			Khi nhận được đề nghị
đ	Phối hợp với các cơ quan nhà nước tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền, giới thiệu các chính sách, quy định của tỉnh cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.			Hàng năm

11. Điểm số về độ mở và chất lượng trang web của tỉnh: Văn phòng UBND tỉnh chủ trì thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Tổ chức thực hiện nghiêm việc cung cấp đầy đủ thông tin lên Cổng/ Trang thông tin điện tử theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; thực hiện các quy định tại Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 19/4/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
b	Nghiên cứu xây dựng thêm các chuyên mục có tính tương tác cao với doanh nghiệp như “Thông tin doanh nghiệp”, “Thuế và cuộc sống”, “Hỗ trợ doanh nghiệp”, “Phổ biến,	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công thương, Khoa	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	giáo dục pháp luật"... để nâng cao chất lượng của website UBND tỉnh		học và Công nghệ, Xây dựng, Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh và Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh	
c	Chú trọng phát triển và hoàn thiện Trang Thông tin tiếng nước ngoài nhằm cung cấp những chủ trương, chính sách của tỉnh Quảng Ngãi; cung cấp các biểu mẫu, thủ tục hành chính cũng như những hướng dẫn bằng tiếng Anh cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư nước ngoài quan tâm đến môi trường đầu tư của tỉnh Quảng Ngãi		Sở Ngoại vụ	
d	Cải tiến, đổi mới, ứng dụng mạnh mẽ tiến bộ của cuộc công nghiệp lần thứ tư để nâng cao chất lượng truyền thông đa phương tiện website UBND tỉnh; đảm bảo tốc độ truy cập, an toàn thông tin, tính tương tác, dẫn dắt và định hướng cao, thông tin dễ tìm kiếm trên các ứng dụng tra cứu		Các cơ quan, đơn vị có liên quan	

12. Tỷ lệ doanh nghiệp truy cập vào website của tỉnh: Văn phòng UBND tỉnh chủ trì thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
a	Đẩy mạnh tuyên truyền trên các ứng dụng mạng xã hội, trang fanpage và các phương tiện thông tin đại chúng khác về trang web UBND tỉnh để doanh nghiệp biết, truy cập, tìm hiểu các thông tin pháp lý phục vụ cho định hướng đầu tư và hoạt động sản xuất,	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Hiệp Hội doanh nghiệp	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	kinh doanh. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan, đơn vị để giới thiệu, quảng bá đến doanh nghiệp website của UBND tỉnh để các doanh nghiệp nắm được địa chỉ và lợi ích khi truy cập vào Cổng thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công tỉnh		tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan	
b	Tổ chức điều tra, khảo sát nhu cầu thông tin của doanh nghiệp để tổ chức thực hiện các chuyên mục nhằm cung cấp thông tin một cách hiệu quả nhất theo nhu cầu của doanh nghiệp.		Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công thương, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh và Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh.	

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

b) Đăng tải nội dung Kế hoạch này lên Cổng thông tin điện tử của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố để công khai cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh nắm bắt và giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

c) Tổng hợp và gửi báo cáo cho Sở Tư pháp trước ngày 05/12 hằng năm, các vướng mắc pháp lý trong áp dụng chung về pháp luật thuộc các ngành, lĩnh vực để tham mưu UBND tỉnh báo cáo các Bộ, ngành Trung ương và Chính phủ đánh giá kết quả việc thực thi quy định pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh.

d) Định kỳ 06 tháng (trước ngày 05/6) và hàng năm (trước ngày 05/12), tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này, gửi Sở Tư pháp (là cơ quan đầu mối) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Đề nghị Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh

Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng các chương trình, chuyên mục, nội dung cụ thể tuyên truyền về thực hiện Chỉ số “Tính minh bạch” và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả. Đồng thời, đảm bảo thông tin tuyên truyền chính xác, trung thực, kịp thời trên 02 kênh phát thanh và truyền hình tỉnh.

3. Đề nghị Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

b) Định kỳ 06 tháng (trước ngày 05/6) và hàng năm (trước ngày 05/12), tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này, gửi Sở Tư pháp (là cơ quan đầu mối) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số “Tính minh bạch” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2021 và giai đoạn 2021-2025. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện.

(Có Bảng tổng hợp các cơ quan, đơn vị gửi Kế hoạch cho Sở Tư pháp tổng hợp, xây dựng Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số “Tính minh bạch” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2021 và giai đoạn 2021-2025 kèm theo)./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH Quảng Ngãi;
- Hiệp Hội Doanh nghiệp tỉnh;
- GD, các PGĐ Sở;
- Văn phòng sở;
- Lưu: VT, HCTP&BTTP.

GIÁM ĐỐC

Tôn Long Hiếu

BẢNG TỔNG HỢP

Các cơ quan, đơn vị gửi Kế hoạch cho Sở Tư pháp tổng hợp, xây dựng Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số “Tính minh bạch” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2021 và giai đoạn 2021-2025¹

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-STP ngày 01/10/2021 của Sở Tư pháp)

STT	Cơ quan, đơn vị	Gửi	Không gửi
1	Văn phòng UBND tỉnh	x	
2	Thanh tra tỉnh		x
3	Sở Giáo dục và Đào tạo	x	
4	Sở Y tế		x
5	Sở Tài nguyên và Môi trường	x	
6	Sở Tài chính	x	
7	Sở Văn hóa - Thể thao và Du Lịch	x	
8	Sở Nội vụ	x	
9	Sở Giao thông - Vận tải	x	
10	Sở Xây dựng	x	
11	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	x	
12	Sở Ngoại vụ	x	
13	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	x	
14	Sở Khoa học và Công nghệ	x	
15	Sở Thông tin và Truyền thông	x	
16	Sở Công thương	x	
17	Sở Kế hoạch và Đầu tư	x	
18	Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	x	
19	Bảo hiểm xã hội tỉnh	x	
20	Cục Thi hành án dân sự tỉnh	x	
21	Cục Thuế tỉnh	x	
22	Cục Hải quan tỉnh	x	
23	Cục Quản lý thị trường tỉnh	x	
24	Công an tỉnh	x	
25	Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh	x	
26	Tòa án nhân dân tỉnh		x
27	Ban Dân tộc tỉnh	x	
28	Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh	x	
29	Kho bạc Nhà nước tỉnh	x	

¹ Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Công văn số 89/STP-HCTP&BTTP ngày 18/8/2021 về việc xây dựng Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2021 và giai đoạn 2021-2025 đối với Chỉ số “Tính minh bạch”

STT	Cơ quan, đơn vị	Gửi	Không gửi
30	Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh		x
31	UBND thành phố Quảng Ngãi	x	
31	UBND huyện Tư Nghĩa		x
33	UBND huyện Mộ Đức		x
34	UBND thị xã Đức Phổ	x	
35	UBND huyện Ba Tơ		x
36	UBND huyện Sơn Tịnh	x	
37	UBND huyện Trà Bồng		x
38	UBND huyện Nghĩa Hành	x	
39	UBND huyện Minh Long	x	
40	UBND huyện Sơn Hà		x
41	UBND huyện Sơn Tây		x
42	UBND huyện Bình Sơn		x
43	UBND huyện Lý Sơn	x	
